

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 44/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 25-9-2018

V/v: “Ly hôn giữa

Anh U và chị H”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Ngô Thị Thanh

Bà: Lê Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Hồng – Thư ký TAND huyện Nam Trực.

- Đại diện VKSND huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:

Ông: Đặng Xuân Tự – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 92/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXX ST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Tạ Văn U, sinh năm: 1977

Địa chỉ: xóm 3, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: chị Lê Thị H, sinh năm 1981

Địa chỉ: xóm 3, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa anh U có mặt, chị H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 7 năm 2018 được bổ sung tại bản tự khai ngày 09 tháng 7 năm 2018 nguyên đơn là anh Tạ Văn U trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh và chị Lê Thị H kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ ngày 11/7/2005. Vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường. Ngày 17/8/2016 chị H tự nhiên bỏ nhà đi không rõ đi đâu. Anh cũng đã tìm cách liên hệ với chị H và bạn bè của chị H nhưng không có tin tức gì. Anh

đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với chị H. Ngày 24/01/2018 TAND huyện Nam Trực đã ra thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với chị H. Đã hết thời hạn 04 tháng vẫn không có tin tức của chị nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: anh và chị H có 2 con chung là Tạ Duy Q sinh ngày 02/3/2006 và Tạ Khánh L sinh ngày 31/7/2007 hiện các con đang ở với anh; khi ly hôn anh đề nghị được nuôi cả hai con không yêu cầu chị góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh.

Về tài sản, công nợ: anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn là chị Lê thị H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng liên quan theo đúng quy định bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu ý kiến là trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng qui định tố tụng dân sự và đề nghị giải quyết cho anh Tạ Văn U ly hôn chị Lê Thị H, con chung Tạ Duy Q sinh ngày 02/3/2006 và Tạ Khánh L sinh ngày 31/7/2007 giao cho anh U tiếp tục nuôi dưỡng, chấp nhận việc anh U không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Án phí ly hôn anh U nộp 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng chị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng liên quan theo đúng quy định của bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H theo quy định khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2]. Anh U và chị H kết hôn tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Đ nên là cuộc hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hòa thuận khoảng đến năm 2016 chị H bỏ nhà đi không rõ lý do, anh đã tìm kiếm thông tin về chị không được, Tòa án cũng đã thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú nhưng hết thời hạn thông báo chị không có mặt và thông tin về Tòa án. Anh U xin ly hôn chị, Tòa án cũng đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng chị Hương cũng không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ việc. Xét cuộc hôn nhân khó tồn tại được, cần chấp nhận yêu cầu của anh U để anh tự lo hạnh phúc của anh. Do vậy anh U xin ly hôn chị H sẽ được Tòa án chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh đang nuôi dưỡng cả hai con chung nên chấp nhận việc anh xin nuôi con và không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản, công nợ đương sự không yêu cầu, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: anh U phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử cho ly hôn giữa anh Tạ Văn U và chị Lê Thị H.

2. Con chung: giao cho anh U tiếp tục nuôi dưỡng con chung Tạ Duy Q sinh ngày 02/3/2006 và Tạ Khánh L sinh ngày 31/7/2007 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận việc anh U không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cho anh. Chị H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

3. Về án phí: anh U phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu tiền số: 0002038 ngày 09 tháng 7 năm 2018.

Báo cho anh U có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã Đ;
- Lưu HS + VP.

Phạm Ngọc Quỳnh